

Giải pháp nâng cao năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng thông qua dạy và học Triết học Mác-Lênin

Nguyễn Thị Hương*, Nguyễn Thị Hương**

*ThS. Khoa Lý luận chính trị- Tâm lý giáo dục, Trường CĐ Sư phạm Nghệ An

**ThS. Phòng Thanh tra - Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trường CĐ Sư phạm Nghệ An

Received: 17/4/2024; Accepted: 26/4/2024; Published: 6/5/2024

Abstract: *Dialectical thinking capacity is an indispensable strength of every human being in cognition and practical activities. Marxist-Leninist philosophy contributes to training and improving the art of grasping and flexibly applying problems that arise in practice, especially in improving students' dialectical thinking capacity. Therefore, it is necessary to promote the synchronous implementation of feasible solutions to improve the quality of subject teaching and meet high-quality human resources to serve the cause of industrialization and modernization of the country.*

Keywords: *Capacity, Frontier thinking, Marxist-Leninist philosophy*

1. Đặt vấn đề

Sinh viên (SV) ở tất cả các trường đại học, cao đẳng (ĐH, CĐ) là những người vừa tốt nghiệp phổ thông trung học, thông qua các kỳ thi tuyển sinh quốc gia. Ở trình độ mới, môi trường mới, hầu hết SV thường rơi vào thế thụ động; tư duy của họ chưa đi sâu vào bản chất, cũng như các mối quan hệ của vấn đề. Có một số SV chỉ chú ý tới việc học, không tham gia vào các hoạt động thực tiễn của đoàn thể, nhà trường... Tình trạng này dẫn đến chỗ kết quả giáo dục không toàn diện, năng lực nhận thức và hoạt động thực tiễn mang tính sách vở, giáo điều, chỉ giỏi về lý thuyết mà chưa biết vận dụng tri thức khoa học vào thực tiễn cuộc sống. Bên cạnh đó, nhiều SV còn nhận thức sai lệch về vai trò của các môn học, chỉ tập trung vào các môn học chuyên ngành, không chú ý tới các môn hỗ trợ và các lĩnh vực khác nên xảy ra hiện tượng mù chữ chức năng (nhất là tin học và ngoại ngữ); không ít SV thờ ơ với các vấn đề chính trị, thậm chí bị kẻ xấu lợi dụng, hoặc mất cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù.

Nguyên nhân cơ bản của những hạn chế trên là do SV chưa nghiêm túc học tập, rèn luyện năng lực TDBC duy vật của triết học Mác – Lênin. Do đó, ngay từ khi bước vào bậc ĐH, CĐ SV phải được rèn luyện và nâng cao năng lực tư duy biện chứng (TDBC) để việc học tập, tiếp thu và tích lũy tri thức có hiệu quả; đồng thời có khả năng nhận thức, phân tích và giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra. Đây là một yêu cầu bức xúc, là vấn đề có ý nghĩa quan trọng, cả về lý luận và thực tiễn trong giai đoạn

hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của việc giảng dạy và học tập triết học Mác - Lênin trong việc nâng cao năng lực TDBC cho SV

Giảng dạy triết học Mác - Lênin có vị trí rất quan trọng trong việc trang bị thế giới quan duy vật biện chứng cho SV.

Giảng dạy triết học Mác - Lênin cung cấp cho SV một cách có hệ thống nội dung các nguyên lý, quy luật, phạm trù của phép biện chứng duy vật làm cơ sở để SV rèn luyện, phát triển năng lực TDBC. Trên cơ sở đó, SV rút ra được những nguyên tắc cơ bản làm công cụ nâng cao trình độ nhận thức, trình độ TDBC, phát triển khả năng vận dụng những tri thức đó vào quá trình học tập.

Giảng dạy triết học Mác - Lênin trang bị cho người học phương pháp luận biện chứng. Phương pháp luận biện chứng duy vật giúp con người nhìn nhận cả tự nhiên, xã hội và tư duy trong quá trình phát sinh, vận động, phát triển và chuyển hóa.

Giảng dạy triết học Mác - Lênin trang bị cho người học nguyên tắc toàn diện. Nắm vững nguyên tắc này, SV có khả năng nhìn nhận, đánh giá đối tượng chính xác, đầy đủ, toàn vẹn, xem xét sự vật trong tương tác với sự vật khác. Giúp SV khắc phục được lối tư duy ngụy biện.

Giảng dạy triết học Mác - Lênin trang bị cho SV nguyên tắc phát triển. Nguyên tắc này giúp cho SV khi xem xét, nghiên cứu các sự vật, hiện tượng phải đặt nó trong sự vận động, phát triển, phải phát hiện ra

các xu hướng biến đổi, chuyển hóa của chúng. Năm vững quan điểm này, SV tránh được những sai lầm trong tư duy như: tư tưởng bảo thủ, trì trệ, định kiến với đổi mới.

Giảng dạy triết học Mác - Lênin trang bị cho SV nguyên tắc lịch sử - cụ thể. Nguyên tắc này giúp SV khi xem xét sự vật không tách rời hoàn cảnh, điều kiện cụ thể tồn tại của nó. Vì vậy, SV sẽ không bị rơi vào sai lầm, phỏng đoán chủ quan mà SV xem xét, đánh giá sự vật một cách chính xác, đúng đắn. Nghĩa là, khi xem xét, đánh giá sự vật đòi hỏi phải biết gắn sự vật vào từng hoàn cảnh lịch sử - cụ thể.

Giảng dạy triết học Mác - Lênin trang bị cho SV nguyên tắc thực tiễn. Nhờ nguyên tắc thực tiễn mà chúng ta có cơ sở để kiểm tra, đánh giá quá trình nhận thức một cách đúng đắn.

2.2. Những giải pháp cơ bản nhằm nâng cao năng lực TDBC cho SV các trường ĐH, CĐ thông qua việc giảng dạy và học tập triết học Mác - Lênin

2.2.1. Đối với giảng viên (GV)

+ GV phải đa dạng hóa các phương pháp giảng dạy. Sử dụng phương pháp đối thoại trực tiếp giữa người học và người dạy, kết hợp phương pháp thuyết trình và thảo luận, kết hợp phương pháp giảng dạy truyền thống và hiện đại.

Tùy theo từng chủ đề, GV đặt ra các câu hỏi tình huống gắn với thực tiễn hoặc chiếu 1 đoạn phim liên quan đến chủ đề học rồi phát vấn.

Ví dụ: Khi giảng Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, GV có thể chiếu 1 đoạn phim về những hành động của con người dẫn đến biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng của nó đối với cuộc sống. Từ đó, đặt ra các câu hỏi cho SV trả lời để thấy được mối liên hệ quy định, ảnh hưởng, ràng buộc lẫn nhau giữa con người và môi trường, trách nhiệm của SV phải bảo vệ môi trường.

Sau đó sẽ khái quát, hệ thống hóa kiến thức theo phương pháp mô hình và nhấn mạnh nội dung trọng tâm chủ đề.

Hoặc để phát huy tính tích cực, sáng tạo của SV, GV có thể sử dụng phương pháp nêu vấn đề bằng cách đặt ra các câu hỏi tình huống gắn với thực tiễn để SV trao đổi.

Ví dụ: Tại sao khi xác định đường lối, chủ trương của từng giai đoạn cách mạng, từng thời kỳ xây dựng đất nước, bao giờ Đảng ta cũng phân tích tình hình cụ thể của đất nước cũng như bối cảnh quốc tế.

Việc đặt ra những câu hỏi như vậy sẽ rèn luyện cho SV kỹ năng biết tổng hợp kiến thức để phân tích, luận giải những vấn đề thực tiễn. Đồng thời, phát

huy tính tích cực, khả năng tư duy, sáng tạo của SV. Ngạn ngữ Trung Quốc có câu “*Nói cho tôi biết và tôi quên. Đưa cho tôi xem và tôi nhớ. Cho tôi tham gia vào và tôi hiểu*”.

Để giúp cho SV thấy được tính đúng đắn của những nguyên tắc phương pháp luận, GV có thể lấy những ví dụ minh họa thiết thực gắn với việc học tập của SV, hoặc từ các câu ca dao, tục ngữ mà từ kinh nghiệm trong cuộc sống ông cha ta đã khái quát:

“Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”

Hay “tích tiểu thành đại”, “năng nhặt chặt bị”, “góp gió thành bão”, “Kiến tha lâu cũng có ngày đầy tổ” để nói về ý nghĩa phương pháp luận của quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại. Hay “*Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài*” để nói nguyên lý tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội.

Bên cạnh đó, GV có thể lấy ví dụ chỉ rõ cho SV sai lầm của những quan điểm đối lập và cần phải tránh trong quá trình vận dụng. VD: *đối lập với quan điểm toàn diện là quan điểm phiến diện, đối lập với quan điểm phát triển là quan điểm bảo thủ trì trệ, đối lập với quan điểm khách quan là quan điểm chủ quan*.

+ GV cần tổ chức và hướng dẫn cho SV tự học trên cơ sở hướng dẫn mục đích yêu cầu, hướng dẫn tài liệu, cách tìm tài liệu và hướng dẫn cách đọc và ghi chép khi tự học.

Ví dụ: Khi giảng dạy chủ đề: Hình thái kinh tế - xã hội và quá trình lịch sử-tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội GV cần xây dựng vấn đề:

Trong học thuyết về hình thái kinh tế- xã hội Mác nói: “Tôi coi sự phát triển của những hình thái kinh tế- xã hội là một quá trình lịch sử tự nhiên”. Theo ý kiến của một số học giả nghiên cứu thì: lịch sử xã hội loài người nói chung và lịch sử các quốc gia nói riêng phải tuân tự trải qua các hình thái kinh tế - xã hội: Công xã nguyên thủy, chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa và đó mới đúng là quá trình lịch sử tự nhiên. Theo anh (chị) ý kiến đó đúng hay sai? Tại sao Đảng ta lại xác định: Nước ta quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa? Vậy con đường đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở nước ta có tất yếu và tuân theo quy luật khách quan không?

Từ vấn đề này, GV định hướng cho SV những câu hỏi chính cần nghiên cứu và các nguồn tài liệu để tham khảo để trả lời các câu hỏi đặt ra như:

- Hình thái kinh tế xã hội là gì? Cơ chế vận động của hình thái kinh tế - xã hội? Tính khách quan của sự vận động đó sẽ dẫn tới xã hội thay đổi như thế nào?

- Hiểu như thế nào về sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử tự nhiên?

- Tại sao nói hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa ra đời là một tất yếu lịch sử?

- Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về tính tất yếu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội?

- Cơ sở lý luận và thực tiễn nào để Đảng ta xác định: Nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa?

- Tại sao Đảng và Nhà nước ta xác định: Nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, nhưng hiện nay Đảng và Nhà nước ta vẫn khuyến khích thành phần kinh tế tư bản tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển?

Sau đó, GV sẽ phân công các câu hỏi cho các nhóm, thống nhất các quy định về thời gian chuẩn bị, thời gian trình bày kết quả nghiên cứu. Các nhóm tổ chức nghiên cứu thảo luận nhằm trả lời các câu hỏi của vấn đề. Cuối cùng, GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả nghiên cứu và đánh giá.

GV cần phải có tâm huyết, luôn luôn tìm tòi, khám phá cách dạy cho hiệu quả. Tự bản thân mỗi người GV phải không ngừng nghiên cứu, học tập nhằm trau dồi, nâng cao kiến thức chuyên môn, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, đạo đức nhà giáo.

2.2.2. Đối với SV cần chú ý phát huy nỗ lực cố gắng, sự sáng tạo của chính SV.

- SV phải có phương pháp học đúng đắn, khoa học như đọc tài liệu trước khi lên lớp, tập trung nghe giảng ở trên lớp, chủ động tự mình ghi chép bài, tự hệ thống từng bài học sau buổi lên lớp, ôn tập bài thường xuyên. Sau khi SV làm tốt các bước trên trong quá trình học triết học Mác - Lênin sẽ góp phần nâng cao chất lượng học tập, nắm vững những tri thức thế giới quan, phương pháp luận. Trên cơ sở đó sẽ nâng cao được năng lực TDBC của bản thân.

- SV phải tích cực tham gia các buổi thảo luận, xemina, viết tiểu luận khoa học để nâng cao kiến thức, hiểu sâu thêm về môn học, giúp rèn luyện thêm cách viết, cách trình bày một vấn đề khoa học có hệ thống logic chặt chẽ. Điều này sẽ vừa củng cố kiến thức nhưng đồng thời rèn luyện cho SV năng lực TDBC.

- Tập trung vận dụng tri thức triết học Mác - Lênin để giải quyết vấn đề nảy sinh trong học tập và trong cuộc sống. Qua những tri thức của triết học

giúp họ biết phân tích tình hình cụ thể, những vấn đề nảy sinh trong học tập và cuộc sống.

2.2.3. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập đối với SV.

Kiểm tra, đánh giá phải công bằng, công khai, dân chủ, có quy định thường phạt rõ ràng. Đánh giá đúng thực chất kết quả học tập, không chạy theo bệnh thành tích, không vì lợi ích cá nhân hay tâm lý cả nể tùy theo quan hệ. Tạo điều kiện cho SV tự tin phát huy toàn diện năng lực sáng tạo trong quá trình học tập.

2.2.4. Cần cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất. Cần trang bị thêm những phương tiện kỹ thuật hiện đại phục vụ cho quá trình dạy học. Thư viện phải có đầy đủ giáo trình chuẩn, nội dung hiện đại, làm sao để mỗi SV có đầy đủ tài liệu để học tập, tham khảo, nghiên cứu. Đồng thời, nhà trường phải xây dựng thư viện điện tử, hiện đại, kết nối mạng internet, giúp SV có điều kiện truy cập thông tin, nắm bắt dữ liệu khoa học để chứng minh cho những tri thức trừu tượng của triết học, giúp họ hiểu sâu sắc những tri thức đó.

3. Kết luận

Năng lực TDBC là sức mạnh không thể thiếu của mỗi con người trong nhận thức và hoạt động thực tiễn, là đòi hỏi của thực tiễn xã hội đối với SV các trường ĐH, CĐ trong quá trình tiến hành nhiệm vụ nhận thức và cải tạo thế giới khách quan. Triết học Mác - Lênin góp phần rèn luyện, nâng cao nghệ thuật nắm bắt và vận dụng linh hoạt các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, đặc biệt là trong việc nâng cao năng lực TDBC cho SV. Để trang bị cho SV những tri thức khoa học, năng lực kết hợp lý luận với thực tiễn, gắn học với hành, các trường ĐH, CĐ cần phải có nhiều biện pháp tích cực và đồng bộ. Trong đó cần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập bộ môn triết học Mác - Lênin ở các trường ĐH, CĐ đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Lê Hữu Ái (2000), *Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Mác - Lênin ở các trường đại học*". Tạp chí Nghiên cứu Lý luận số 8, tr.62-64.

[2]. Nguyễn Duy Bắc (chủ nhiệm đề tài). (2003), *Vấn đề dạy và học các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học ở Hà Nội. Thực trạng và giải pháp*. Hà Nội, tr.234 – 239.

[3]. Nguyễn Bá Dương (1991), *Về đặc trưng của TDBC duy vật*, Tạp chí Triết học số 5.

[4]. Nguyễn Hữu Vui (1994), *Cần làm gì để phát huy vai trò của triết học trong nhà trường Đại học hiện nay*. Tạp chí Triết học, số 4.